



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HQ.3K.26.00029

Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản chứng nhận:

Tên sản phẩm : K-VITA PRO

Số lượng/ khối lượng : 170 bao (120 bao quy cách bao gói 25kg và 50 bao quy cách bao gói 1kg)/ 4.000 kg

Hãng, nước sản xuất : SCI CO, LTD, KOREA, REPUBLIC OF

Thuộc lô hàng nhập khẩu

Hợp đồng số : KRC/KD-2511 ngày 12/11/2025

Hóa đơn số : KRI/KD-2511 ngày 09/12/2025

Vận đơn số : EVAC25121401

Ngày sản xuất : 04/12/2025

Giấy đăng ký kiểm tra chất lượng : 10674/HQ-GDK-TTKN ngày 18/12/2025
(Mã hồ sơ: BNNPTNT29250043440)

Đơn vị được cấp : **CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ KINH ĐÔ**
Địa chỉ: 332 Tân Hương, phường Phú Thọ Hòa, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phương thức đánh giá : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật : QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT

Có giá trị đến ngày : Hết hạn sử dụng của sản phẩm

Quyết định chứng nhận

Số: 1 /QĐ-TTKN

Ngày 05 tháng 01 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



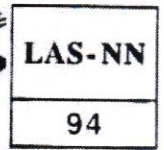
Hà Thanh Tùng





TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN
TRUNG TÂM VÙNG I

Đc/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 0782 917 168
Email: astac.mk@gmail.com



PHIẾU YÊU CẦU/ *REQUISITION FORM*

Số/No.: 5854/2025/HQ

1. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG YÊU CẦU/ *CUSTOMER INFORMATION REQUESTED*

a. Đơn vị/ người gửi mẫu/ *Sample sender:*

Tên / Name: Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản Vùng II
Địa chỉ/ Address: 135A Pasteur, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh
Số điện thoại/Tel: 0964122045. - Email: ttnknphianam@gmail.com
Người liên hệ/ Contact Person: Phạm Hồng Quân Điện thoại/Tel: 0962012368

b. Thông tin xuất hóa đơn/ *Billing information* (☐ Có/Yes; ☐ Không/No):

Tên / Name:
Địa chỉ/ Address:
Mã số thuế/ Tax code:
E-mail gửi hoá đơn:

c. Thông tin mẫu / *Sample information*

TT	Tên mẫu/ Sample name	Mô tả mẫu/ Sample description	Khối lượng/Weight hoặc/or Thể tích/Volume	Chỉ tiêu yêu cầu/ Required parameter	Phương pháp thử/ Test method (nếu có/ if any)	Mã số mẫu/ Sample code (Khách hàng không ghi cột này/ Customer does not fill in this column)
1.	K-VITA PRO (BN43440)	Thức ăn bổ sung thủy sản, đóng trong túi kín, số lượng 02 mẫu	0,5 kg/mẫu	Asen (As) vô cơ (mg/kg) Cadimi (Cd) (mg/kg) Chì (Pb) (mg/kg) Thủy ngân (Hg) (mg/kg) Escherichia coli (CFU/g) Salmonella (CFU/25g)	QCVN 02 - 31 - 2: 2019/BNNPT NT Mục 2.1 bảng 1	

d. Yêu cầu khác/ *Other requirements*

Mục đích / Purpose:
☒ Thử nghiệm/ Analysis; ☐ Giám định/ Assess; ☐ Khác/ other:
Trà kết quả/ Result format: ☐ Trực tiếp/Directly; ☐ Thư/Letter; ☒ Email (bản ký số/digital signature)
Nhà thầu phụ/Subcontractor (If any): ☐
Nhận lại mẫu sau thử nghiệm/ Returning sample request: ☐ Có/Yes ☒ Không/No
Yêu cầu khác/ Other requirements (nếu có/if any):

Người gửi mẫu/
Customer

Phạm Hồng Quân

2. XÁC NHẬN CỦA TRUNG TÂM/ *ASTAC VERIFICATION*

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving: 26.11.2025
Ngày dự kiến trả kết quả/ Expected date of issue: 06.12.2025
Tình trạng bao gói mẫu/ Sample packaging condition: ☒ Nguyên vẹn/ Intact; ☐ Không nguyên vẹn/ Not Intact
Nhiệt độ bảo quản mẫu/ Sample storage temperature: ☒ Môi trường/ Environmental; ☐ Lạnh/ cold; ☐ Đông lạnh/ Frozen
Ghi chú/note:

Người nhận
mẫu/
Recipient

Nguyễn Ngọc Ánh

Ghi chú:

- Quý khách hàng ghi đúng, đầy đủ thông tin theo nhu cầu vào mục 1 ngoại trừ cột "Mã số mẫu/ Sample code", Trung tâm không chịu trách nhiệm về các thông tin do khách hàng cung cấp/ Customers must fill in correct and complete information according to their needs in section 1 except for the "Sample code" column. ASTAC is not responsible for the information provided by customers.
- Quý khách hàng yêu cầu phương pháp cụ thể thì ghi ký hiệu phương pháp vào cột "Phương pháp thử", trong trường hợp khách hàng không yêu cầu Trung tâm sẽ sử dụng phương pháp phù hợp để phân tích/ If the customer requires a specific



TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Tp. Cần Thơ
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 078 291 7168
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
ANALYTICAL REPORT
Số/No.: 19834/2025/KN-HQ

Tên khách hàng/Customer name ⁽¹⁾ : Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản Vùng II
Địa chỉ/Address ⁽¹⁾ : 135A Pasteur, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh
Người gửi mẫu/Delivered by ⁽¹⁾ : Phạm Hồng Quân
Mô tả mẫu/Sample description ⁽¹⁾ : Thức ăn bổ sung dùng trong nuôi trồng thủy sản
Mã số mẫu/Sample code : 58542512922
Ngày nhận mẫu/Receiving date : 26/12/2025
Ngày phân tích/Analysing date : 26/12/2025

Tên mẫu/ Sample name ⁽¹⁾	Chỉ tiêu/ Parameters ⁽¹⁾	ĐVT/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp thử/ Test method
K-VITA PRO (BN43440)	Asen (As) vô cơ (**)	mg/kg (LOQ=0,9)	<0,9	EN 16278:2012
	Chì (Pb) (**)	mg/kg (LOQ=0,6)	1,69	AOAC 986.15
	Cadimi (Cd) (**)	mg/kg (LOQ=0,15)	KPH	AOAC 986.15
	Thủy ngân (Hg) (**)	mg/kg (LOQ=0,05)	KPH	EN 16277:2012
	<i>Escherichia coli</i> (*)(**)	CFU/g	<10	TCVN 7924-2:2008
	<i>Salmonella</i> spp. (*)(**)	/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017

Cần Thơ, ngày/date: 31/12/2025

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



Ghi chú/ Note:

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (**) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- ⁽¹⁾ Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.